TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày:17-8-2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hùng Hạnh;

Ông Tống Thái Dương.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dânhuyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy,tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm 19, xã A, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do;trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị To; vợ là Phạm Thị L; có 01 con; tiền án, tiền sự: không; hiện tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; "có mặt".

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1968; địa chỉ: Xóm 19, xã A, huyện G, tỉnh Nam Đ; "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý NH nước, Sở tư pháp tỉnh Nam Định; "có mặt".

Bị hại: Chị Vũ Thị K, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 19 xã A, huyện G, tỉnh N; "vắng mặt".

Người làm chứng: Anh Đỗ Xuân Cương; "vắng mặt".

Bà Nguyễn Thị M; "vắng mặt".

Cháu Nguyễn Thị Khánh H; "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Bà Nguyễn Thị M; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do biết chị Vũ Thị K đi làm, để xe máy BKS: 18G1-279.99 ở nH bà Nguyễn Thị M nên Trần Văn Đ nảy sinh ý định trộm cắp để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08-10-2020, Đ đi bộ sang nH bà M, gặp cháu Nguyễn Thị Khánh H (con gái chị K) thì thấy chiếc xe máy trên dựng ở phòng khách, Đ vờ hỏi cháu H xin quần áo cũ để tìm cách trộm cắp chiếc xe. Khi đi ra phía sau, Đ thấy cửa phía sau nH chỉ cài then không khóa, bên trên có 01 lỗ trống nên Đ ra về và chờ khi cháu H đi học sẽ quay lại để trộm cắp. Khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi cháu H đã đi học, Đ đi bộ sang nhà chị K rồi đi ra cửa phía sau nH luồn tay qua lỗ thoáng kéo then và mở cửa, sau đó Đ đi vào phòng khách dắt chiếc xe máy ra ngoài rồi đóng cửa, cài then lại như cũ. Đ dắt xe men theo đường dong xóm lên đê thuộc xóm 19 xã A, khi đến khu vực đầm nuôi tôm thuộc xóm 19 xã A, Đ cất giấu chiếc xe vào lán bỏ hoang rồi tìm nơi tiêu thụ sau. Trong ngày, Công an xã A đã triệu tập Đ lên làm việc và Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 15-10-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Giao Thủy đã tiến hành định giá tài sản đối với tài sản mà Trần Văn Đ trộm cắp và kết luận: "01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RSX, BKS: 18G1-279.99, màu đỏ đen, tại thời điểm bị trộm cắp có trị giá 13.000.000 đồng".

Qua các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập được, xác định trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội Trần Văn Đ có biểu hiện mắc bệnh liên quan đến khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy đã tiến hành trưng cầu giám định về khả năng nhận thức đối với Trần Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định số 85, ngày 29/3/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *"Trước, trong và sau khi xảy ra vụ việc ngày 08-10-2020 Trần Văn Đ hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ"*

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không đặt ra.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vớicác tài liệu, chứng cứ khác của vụ án như: Lời khai của bị hại, người làm chứng; kết quả định giá tài sản như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 08-10-2020, Trần Văn Đ lén lút vào nH bà Nguyễn Thị M, xóm 19 xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định trộm cắp 01 chiếc xe máy Wave RSX, BKS: 18G1-279.99 trị giá 13.000.000 đồng của chị Vũ Thị K sau đó dắt chiếc xe trên cất giấu tại lán bỏ hoang ngoài đầm nuôi tôm thuộc xóm 19, xã A để tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi; tài sản cũng đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia Đ khó khăn, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ

ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hướng tự cải tạo nên xét thấy chưa cần thiết phải xử lý bị cáo này bằng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tu dưỡng trong cộng đồng, điều đó vừa phát huy được tính phòng ngừa chung cũng như thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo bị bệnh, không có công việc ổn định vì vậy miễn việc khấu trừ thu nhập sung công quỹ nH nước cho bị cáo

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, hoàn cảnh kinh tế gia Đ khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Chiếc xe mô tô Honda, kiểu dáng Wave RSX, BKS: 18G1-279.99 là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại chiếc xe trên cho chị K là phù hợp. Chị K đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên trách nhiệm dân sự đặt ra.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm tài sản"; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trần Văn Đ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn Đ.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã A;
- Bị cáo; người bào chữa, người đại diện;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Thu Hiền